

Bản án số: 30/2021/DS-ST  
Ngày: 28/6/2021  
V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại  
Uy tín, danh dự, nhân phẩm.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Phạm Lan Chi

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Phi Hùng  
2. Ông Nguyễn Tấn Lộc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Phụng Kiều là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 20/2021/TLST – DS ngày 17 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2021/QĐXX - ST ngày 31 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- 1. Nguyên đơn:* Anh Phạm Văn X, sinh năm 1991 (có mặt)
  - 2. Bị đơn:* Anh Quách Bá T, sinh năm 1983 (có mặt)
  - 3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hứa Văn N (vắng mặt)
- Cùng địa chỉ: Ấp z, xã T, huyện B, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn anh Phạm Văn X trình bày:* Anh X và anh T là hàng xóm với nhau, do nhầm lẫn nên ngày 18/12/2020 anh T cho rằng anh X lấy trộm của mình một máy Honda GX và trình báo chính quyền địa phương. Sau khi sự việc được xác minh làm rõ thì máy Honda GX thuộc sở hữu của anh X, không phải là máy của anh T, chính quyền địa phương cũng đã mời hai bên để giải quyết và anh T đồng ý bồi thường danh dự cho anh X số tiền 2.000.000 đồng, anh T cam kết với Ban nhân ấp z, Xã T thời hạn 30 ngày sẽ giao số tiền bồi thường cho anh nhưng anh T không thực hiện đúng như lời đã cam kết.

Sự việc xảy ra làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự và gây tổn thất tinh thần cho anh X và thấy rằng anh T không có thiện chí bồi thường, nay anh X yêu cầu anh T bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm cho anh số tiền 10.000.00 đồng.

*Bị đơn anh Quách Bá T trình bày:*

Anh T thừa nhận diễn biến sự việc như anh X trình bày là đúng. Anh T cũng đồng ý bồi thường cho anh X số tiền 2.000.000 đồng và cam kết 30 ngày sẽ giao đủ nhưng do kẹt tiền nên ngày thứ 28 anh có giao cho ông Hứa Văn N (phụ trách công tác mặt trận của ban nhân dân ấp z, xã T) trước 1.000.000 đồng và hẹn thêm khoảng 15 ngày sẽ giao 1.000.000 đồng còn lại nhưng sau này được biết là ông N không giao số tiền này cho anh X nên anh X mới khởi kiện. Hiện nay ông N đã trả lại cho anh số tiền 1.000.000 đồng nên anh không yêu cầu gì đối với ông N.

Nay trước yêu cầu bồi thường của anh X anh không đồng ý, anh T chỉ đồng ý bồi thường số tiền 2.000.000 đồng như đã thỏa thuận ban đầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Phạm Văn X khởi kiện anh Quách Bá T yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm bị Xâm phạm, vì vậy quan hệ pháp luật giải quyết trong vụ án là “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại về uy tín, danh dự, nhân phẩm”. Anh T có nơi cư trú tại ấp z, xã T, huyện B, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự,

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do nhầm lẫn nên anh T cho rằng anh X lấy trộm của mình một máy Honda GX và trình báo chính quyền địa phương. Sau đó, anh X chứng minh được tài sản trên thuộc sở hữu của mình nên đã yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết và anh T đồng ý bồi thường danh dự cho anh X số tiền 2.000.000 đồng nhưng đến hạn mà anh T không thực hiện đúng như đã cam kết nên anh X khởi kiện yêu cầu anh T bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm cho anh số tiền 10.000.00 đồng.

[3] Xét thấy, việc anh T không xác minh làm rõ mà vu khống anh X trộm cắp tài sản của anh là thực tế có xảy ra, được anh T thừa nhận tại biên bản giải quyết ở UBND xã T cũng như quá trình giải quyết tại Tòa án. Việc tố cáo sai sự thật của anh T đã xúc phạm đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của anh X. Do đó, anh X yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm đối với anh T là có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu của anh X buộc anh T bồi thường thiệt hại với số tiền 10.000.000 đồng, thấy rằng anh X không chứng minh được chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại cũng như thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút. Do đó,

anh X chỉ được bồi thường thiệt hại một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần. Cần buộc anh T phải bồi thường cho anh X 03 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định, tương đương số tiền 4.470.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm bảy chục nghìn đồng*) để bù đắp tổn thất tinh thần cho anh X.

*Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất phát sinh tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

[5] Đối với ông Hứa Văn N cũng Xác định ông có nhận của anh T số tiền 1.000.000 đồng để bồi thường cho anh X nhưng anh X không đến nhận. Nay ông đã trả lại số tiền trên cho anh T, anh T cũng không yêu cầu đối với ông N trong vụ án này nên không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo luật định.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 592 của Bộ luật dân sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn X đối với anh Quách Bá T về việc bồi thường thiệt hại uy tín, danh dự, nhân phẩm.

Buộc anh Quách Bá T bồi thường cho anh Phạm Văn X số tiền 4.470.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm bảy chục nghìn đồng*).

*Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất phát sinh tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

2. Về án phí dân sự có giá ngạch: Anh X không phải chịu án phí. Anh T phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn luật định.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Huỳnh Phạm Lan Chi**